

Bình Sơn, ngày 01 tháng 8 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản**

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc ban hành Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án.

Căn cứ Bản án, quyết định số 01/2022/QĐST-KDTM ngày 08/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 83/QĐ-CCTHADS ngày 02/03/2022 và quyết định thi hành án số 324/QĐ-CCTHADS ngày 22/02/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế, kê biên xử lý tài sản số: 11/QĐ-CCTHA ngày 20 tháng 04 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn;

Căn cứ kết quả thẩm định giá theo chứng thư số 220216/CNQN.VIETTIN JSC ngày 26/7/2022 của Công ty cổ phần thẩm định giá Việt Tín – Chi nhánh tại Quảng Ngãi.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản sau:

**A. Thông tin của người có tài sản:**

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;

Địa chỉ: 39 Huỳnh Tấn, tổ dân phố 1, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện: Ông Phạm Nhất Duy, chức vụ: Chấp hành viên.

Điện thoại: 0255.3511103 (0978122797).

**B. Thông tin tài sản đấu giá:**

**I. Toàn bộ tài sản thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp được ký kết giữa Công ty Cổ phần bê tông ly tâm Dung Quất và Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam hiện còn, có tại thời điểm kê biên gồm:**

1. Tài sản thế chấp theo hợp đồng số thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 02/2008/HĐ ngày 26/12/2008 (có danh mục tài sản kê biên kèm theo). Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng.

2. Tài sản thế chấp theo hợp đồng số thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 03/2011/HĐTC ngày 15/4/2011 (có danh mục tài sản kê biên kèm theo). Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng.

3. Tài sản thế chấp theo hợp đồng số thế chấp tài sản số 01/2014/HĐTC ngày 04/6/2014 (có danh mục tài sản kê biên kèm theo). Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng.



4. Tài sản thế chấp theo hợp đồng số thế chấp tài sản số 01/2014/717722 HĐBĐ ngày 26/12/2014 (có danh mục tài sản kê biên kèm theo). Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng.

5. Tài sản thế chấp hình thành trong tương lai theo hợp đồng thế chấp số 02/2015/717722 HĐBĐ ngày 12/6/2015 (có danh mục tài sản kê biên kèm theo). Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng.

6. Tài sản thế chấp hình thành trong tương lai theo hợp đồng thế chấp số 04/2015/717722 HĐBĐ ngày 25/6/2015 (có danh mục tài sản kê biên kèm theo). Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng.

7. Tài sản thế chấp hình thành trong tương lai theo hợp đồng thế chấp số 06/2015/717722 HĐBĐ ngày 20/8/2015 (có danh mục tài sản kê biên kèm theo). Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng.

8. Tài sản thế chấp theo hợp đồng số thế chấp tài sản số 01/2017/717722 HĐBĐ ngày 09/8/2017 (có danh mục tài sản kê biên kèm theo). Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng.

9. Tài sản thế chấp hình thành trong tương lai theo hợp đồng thế chấp số 01/2017/717722 HĐBĐ ngày 16/02/2017 (có danh mục tài sản kê biên kèm theo). Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng.

10. Tài sản thế chấp hình thành trong tương lai theo hợp đồng thế chấp số 01/2018/717722 HĐBĐ ngày 13/02/2018 (có danh mục tài sản kê biên kèm theo). Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng.

11. Tài sản thế chấp hình thành từ vốn vay theo hợp đồng thế chấp số 02/2018/717722 HĐBĐ ngày 13/02/2018 (có danh mục tài sản kê biên kèm theo). Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng.

12. Tài sản thế chấp theo hợp đồng số thế chấp tài sản số 01/2009/HĐ ngày 28/7/2009 (có danh mục tài sản kê biên kèm theo). Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng.

13. Tài sản thế chấp theo hợp đồng số thế chấp tài sản số 01/2013/HĐ ngày 22/10/2013 hiện còn có cụ thể các tài sản gồm:

- Nhà xưởng sản xuất (xưởng 1). Số lượng 01; loại công trình cấp III. Diện tích xây dựng 4.356m<sup>2</sup>. Kết cấu: móng BTCT, cột thép, khung kèo thép tiền chế, tường áp tole, mái lợp tole, nền bê tông.

- Nhà đặt lò hơi (số lượng 01); loại công trình cấp IV. Diện tích xây dựng 197,6m<sup>2</sup>. Kết cấu: móng BTCT, tường xây gạch có tô trát xi măng, mái lợp tole, xà gồ sắt, nền bê tông.

- Nhà vệ sinh (số lượng 01); loại công trình cấp IV. Diện tích xây dựng 60,8m<sup>2</sup>. Kết cấu: Móng BTCT, tường xây gạch có tô trát xi măng, lăn sơn màu, mái lợp tole, xà gồ sắt, nền lát gạch Ceramic.

- Nhà bảo vệ số lượng 01, loại công trình cấp IV. Diện tích xây dựng 16m<sup>2</sup>. Kết cấu: Móng BTCT, tường xây gạch có tô trát xi măng, lăn sơn màu, mái lợp tole, xà gồ sắt, nền lát gạch Ceramic.

- Nhà văn phòng (số lượng 01) loại công trình cấp IV. Diện tích xây dựng 253m<sup>2</sup>. Kết cấu: Móng BTCT, cột dầm sàn bằng thép, khung kèo bằng thép tiền chế tường xây gạch có tô trát xi măng, lăn sơn, mái lợp tole, xà gồ sắt, trần đóng la phòng nền lát gạch Ceramic.

- Nhà căn tin số lượng 01; loại công trình cấp IV. Diện tích xây dựng 100,3m<sup>2</sup>.  
Kết cấu: Tường xây gạch có tô trát xi măng, mái lợp tole, xà gỗ sắt, nền lát gạch Ceramic.

- Nhà ở nhân viên (số lượng 01) loại công trình cấp IV. Diện tích xây dựng 180,2m<sup>2</sup>. Kết cấu: Móng cột BTCT, Tường xây gạch có tô trát xi măng, lán son, mái lợp tole, xà gỗ sắt, nền lát gạch Ceramic.

*(Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng).*

Tài sản trên được định giá số tiền: **26.480.654.000 đồng** (Hai mươi sáu tỷ, bốn trăm tám mươi triệu, sáu trăm năm mươi bốn ngàn đồng).

**II. Tài sản của Công ty Cổ phần bê tông ly tâm Dung Quất thế chấp tại Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam và Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam hiện còn có tài thời điểm kê biên gồm:**

- Nhà xưởng sản xuất cọc tròn số 2 (xưởng 2) số lượng 01; loại công trình cấp III. Diện tích xây dựng 2.280,6m<sup>2</sup>. Kết cấu: Móng BTCT, cột thép, khung kèo thép tiền chế, tường áp tole, mái lợp tole, nền bê tông cốt thép *(Đối với tài sản này Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam đều được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo thứ tự Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam sẽ được thanh toán trước, còn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam sẽ được thanh toán sau).*

*(Hiện trạng không hoạt động, không kiểm tra chất lượng).*

Tài sản trên được định giá số tiền: **3.899.826.000 đồng** (Ba tỷ, tám trăm chín mươi chín triệu, tám trăm hai mươi sáu ngàn đồng).

**Giá trị tài sản được thẩm định**, cụ thể: Theo mục I, II thông báo này.

**Được định giá tổng số tiền: là 30.380.480.000 đồng** (Ba mươi tỷ, ba trăm tám mươi triệu, bốn trăm tám mươi ngàn đồng).

**C. Tiêu chí lựa chọn tổ chức bán đấu giá:**

Mọi tổ chức bán đấu giá đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016.

**D. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ:**

- Thời gian: hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn **03 (ba)** ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo.

- Địa điểm: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 39 Huỳnh Tấn, tổ dân phố 1, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Điều kiện: người đến nộp hồ sơ đăng ký phải mang theo giấy giới thiệu của tổ chức đấu giá tài sản và chứng minh nhân dân (trường hợp hồ sơ không được lựa chọn sẽ không được trả lại)

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thông báo và mong được sự hợp tác của các tổ chức đấu giá có đủ năng lực, điều kiện.

**Nơi nhận:**

- Trang TTĐT đấu giá TS;
- Lưu: VT, HSTHA.



**Phạm Nhất Duy**

